

**TÒA ÁN NHÂN DÂN H. HÒA VANG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số **45/2021/HSST**

Ngày **27/9/2021**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Hồng Hải

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Duy Cửu

Ông Nguyễn Văn Quyên

*Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Bằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Ông Lê Anh Pha - Kiểm sát viên.

Ngày **27/9/2021**, Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tiến hành phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2021/HSST ngày 14/9/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2021/QĐXXST-HS ngày 15/09/2021 đối với bị cáo:

**PHẠM VĂN VIỆT T**, sinh ngày 08/9/1993 tại Đà Nẵng. Nơi ĐKKHKT: Tổ 32, phường Tam T, quận Thanh K, TP. Đ. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Thợ cơ khí. Con ông Phạm Văn T1, sinh năm 1972 và bà Lê Thị T2, sinh năm 1975.

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân: Ngày 09/6/2021 bị Công an huyện Hòa Vang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy số tiền 750.000 đồng.

Bị bắt tạm giữ: ngày 21/5/2021; Tạm giam ngày 30/5/2021. Có mặt.

**\*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- ông Phạm Xuân H, sinh năm: 1989; Trú tại: Tổ 25, phường Thạc G, quận Thanh K, TP. Đ. Vắng mặt

- bà Lê Thị L, sinh năm: 1990; Trú tại: thôn Triêm Đ, xã Điện P, TX. Điện B, tỉnh Q. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

**Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Vào khoảng 17 giờ ngày 21/5/2021, Phạm Văn Việt T đang ở nhà tại tổ 32, phường Tam T, quận Thanh K, TP. Đ thì có một người bạn ngoài xã hội tên T3 (không xác định được lai lịch cụ thể) dùng số điện thoại 0702.685.794 gọi đến số điện thoại của T là 0896.200.831 để hỏi mua đồ (ma túy) với giá 400.000 đồng thì T đồng

ý bán và hẹn giao dịch tại đường Phạm Hùng thuộc thôn Miếu Bông, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, Tp. Đà Nẵng. Sau đó, T hỏi mượn và điều khiển xe mô tô hiệu Air Blade, biển kiểm soát 92E1-058.70 của anh Phạm Xuân H đi từ nhà đến khu vực trước số nhà 439 đường Nguyễn Tất Thành, Tp. Đà Nẵng để tìm gặp người tên H1 (*không xác định được lai lịch cụ thể*) mua ma túy với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cầm gói ma túy trong tay phải rồi điều khiển xe mô tô đi đến khu vực đã hẹn trước đó với người tên T3 để giao dịch mua bán ma túy. Đến khoảng 18 giờ 50 phút cùng ngày, khi Phạm Văn Việt T đi đến trước số nhà 552 đường Phạm Hùng thuộc thôn Miếu Bông, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, Tp. Đà Nẵng và chưa kịp bán ma túy cho T3 thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Hòa Vang phát hiện bắt quả tang. Tang vật tạm giữ khi bắt quả tang gồm:

- 01 gói ni long bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng trong tay phải của Phạm Văn Việt T (*theo T khai nhận là ma túy*) được niêm phong theo quy định;

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ, gắn số thuê bao 0896.200.831; 01 xe mô tô hiệu Air Blade, biển kiểm soát 92E1- 058.70.

Tại bản kết luận giám định số 139 ngày 27/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tp. Đà Nẵng xác định chất tinh thể màu trắng trong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng tinh thể: 0,296 gam.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra, Phạm Văn Việt T còn tự khai nhận, cùng với cách thức thỏa thuận và địa điểm như trên, vào ngày 19/5/2021, T đã bán cho T3 một gói ma túy với giá 400.000 đồng và hưởng lợi số tiền 100.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 47/CT-VKS ngày 13/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang đã truy tố bị cáo Phạm Văn Việt T về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

**\*Tại phiên tòa**, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang giữ nguyên quyết định truy tố Phạm Văn Việt T về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xử phạt: Phạm Văn Việt T từ 7 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Truy thu bị cáo số tiền 100.00 đồng thu lợi bất chính do mua bán trái phép chất ma túy mà có sung công quỹ Nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy: 0,201 gam ma túy loại Methaphetamin hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì màu trắng có ba dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tp. Đà Nẵng (Theo kết luận số 39/GĐ-MT ngày 27/5/2021); Tịch thu xung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu đỏ, có gắn sim số 0896.2007831;

*Bị cáo nói lời sau cùng:* Bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai trái, vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt nhẹ nhất để sớm trở về làm người công dân tốt có ích cho xã hội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:*

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện:* Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn Việt T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố: Phạm Văn Việt T là người nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng và có tiền tiêu xài cho bản thân nên T đã đi mua ma túy của người khác rồi về bán lại cho người nghiện để kiếm lời. Vào ngày 19/5/2021 T mua 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng mang về bán lại cho Tú 400.000 đồng, thu lợi được 100.000 đồng, đến ngày 21/5/2021, khoảng 17 giờ 21/5/2021 bị cáo tiếp tục mua ma túy với giá 300.000 đồng mang về với mục đích bán cho T3 tại khu vực trước số nhà 552 đường Phạm Hùng thuộc xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, huyện Hòa Vang, Tp. Đà Nẵng với giá 400.000 đồng để kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt quả tang. Tang vật thu giữ khi bắt quả tang là 01 gói ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,296 gam. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, tang vật thu giữ trong vụ án, kết luận giám định, các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có tại hồ sơ vụ án. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Phạm Văn Việt T đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Đánh giá tính chất vụ án, vai trò, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo như sau:* Xét thấy, hành vi của bị cáo Phạm Văn Việt T là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo hoàn toàn nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng cũng như nhận thức được pháp luật của Nhà nước đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng vì mục đích vụ lợi, muốn bán ma túy cho người khác để có tiền tiêu xài bản thân, bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật, thực hiện hành vi mua ma túy của người khác và bán lại cho người khác để kiếm lời. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến quyền quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Vì vậy HĐXX thấy cần xét xử bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] *Xét tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không có.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ*: Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra bị cáo đã tự thú những lần phạm tội trước đó và cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên HĐXX xem xét khi lượng hình.

Trong vụ án này còn có đối tượng tên Hùng là người đã bán ma túy cho T và đối tượng tên Tú là người mua ma túy của T hiện chưa xác định được nhân thân và lai lịch cụ thể, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Đối với số thuê bao 0702.685794 liên lạc đến số thuê bao 0896.200831 do Phạm Văn Việt T đứng tên và sử dụng để mua ma túy. Qua xác minh số điện thoại này do Lê Thị L đứng tên đăng ký sử dụng, số CMND 205385200 do Công an tỉnh Quảng Nam cấp ngày 24/3/2007. Tuy nhiên, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không có kết quả, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

Đối với xe mô tô hiệu Air Blade, biển kiểm soát 92E1-058.70: Qua điều tra xác định chiếc xe này do chị Võ Hoài Thương đứng tên chủ sở hữu theo giấy chứng nhận đăng ký số 001692 do Công an huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam cấp ngày 14/11/2011. Ngày 17/3/2021, anh Phạm Xuân H mua lại nhưng chưa làm thủ tục sang tên, đổi chủ, anh Huy cho T mượn chiếc xe này đi lại và không biết việc T sử dụng làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý mà trả lại cho anh Huy là có cơ sở nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[7] *Về xử lý vật chứng*: Đối với 0,201 gam ma túy loại Methaphetamin hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì màu trắng có ba dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tp. Đà Nẵng (Theo kết luận số 39/GĐ-MT ngày 27/5/2021) HĐXX thấy cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ, gắn số thuê bao 0896.200.831 là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc liên lạc mua bán ma túy, HĐXX thấy cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 100.000 đồng bị cáo thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy mà có cần truy thu sung công quỹ Nhà nước.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên, xét lời luận tội của đại diện Viện kiểm viện nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tại phiên tòa về tội danh và áp dụng các điều luật đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố**: Bị cáo Phạm Văn Việt T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

**Xử phạt**: PHẠM VĂN VIỆT T 08 (tám) năm tù. Thời gian thụ hình tính từ ngày bị bắt 21/5/2021.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 0,201 gam ma túy loại Methaphetamin hoàn lại sau giám định

được niêm phong trong phong bì màu trắng có ba dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tp. Đà Nẵng (Theo kết luận số 39/GĐ-MT ngày 27/5/2021)

Tịch thu xung công quỹ Nhà nước của bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ, gắn số thuê bao 0896.200.831 (không kiểm tra chất lượng).

*(Toàn bộ số vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/09/2021).*

Truy thu số tiền 100.000 đồng bị cáo Phạm Văn Việt T thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy để sung công quỹ Nhà nước.

Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Những người TGTT (theo địa chỉ);
- VKSND h. Hoà Vang;
- VKSND Tp. Đà Nẵng;
- Phòng KTNV & THAHS TAND Tp. Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp Tp. Đà Nẵng;
- Chi cục THADS h. Hoà Vang;
- Công an h. Hoà Vang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Vũ Hồng Hải**